

GIÁ TRỊ HIỆN THỰC TRONG TIỂU THUYẾT “NGÔI” CỦA NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

SV: *Phạm Thị Kim Ngân; Phan Nguyễn Thanh Thùy*

Khoa Khoa học xã hội và nhân văn

Văn học Việt Nam sau năm 1975 có sự chuyển mình mạnh mẽ trong nhu cầu đổi mới ở tất cả các lĩnh vực từ sáng tác cho tới lý luận, phê bình, tiếp nhận. Trong lĩnh vực sáng tác, đạt được nhiều thành tựu nhất là ở thể loại tiểu thuyết. Rất nhiều tiểu thuyết đã ra đời với các gương mặt tiêu biểu như Nguyễn Minh Châu, Bảo Ninh, Phạm Thị Hoài, Nguyễn Huy Thiệp, Nguyễn Bình Phương,... Đối với các tác giả này họ đều có sự đổi mới trong cách sáng tác của mình. Và điểm nổi bật trong sự đổi mới này là sự đổi mới trong cách phản ánh hiện thực. Chúng ta vẫn thường hay nghe nói: văn học là sự phản ánh hiện thực, chức năng chủ yếu của văn học là phản ánh hiện thực. Do đó, mỗi tác phẩm văn học khi ra đời thì nó luôn mang một khía cạnh của hiện thực đời sống. Thế nhưng, có tác phẩm thì phản ánh hiện thực một cách trực tiếp nhưng cũng có những tác phẩm thì phản ánh cuộc sống một cách gián tiếp thông qua những hình ảnh tượng trưng. Sở dĩ có điều khác biệt này là do thế giới quan của mỗi tác giả là khác nhau, không một tác giả nào là giống nhau và nhất là trong công cuộc đổi mới thì cách mà các tác giả chọn để phản ánh hiện thực cuộc sống trong tác phẩm của mình lại càng phong phú, đa dạng. Nhà văn Nguyễn Bình Phương là một trong số đó, ông có cách riêng để phản ánh hiện thực cuộc sống vào tác phẩm văn học của mình. Ông đã chọn cách đan cài thực - ảo, quá khứ - hiện tại để từ đó làm nổi bật lên thế giới hiện thực.

Vì vậy, nhóm chúng tôi đã quyết định thực hiện đề tài “*Giá trị hiện thực trong tiểu thuyết Ngôi của nhà văn Nguyễn Bình Phương*” nhằm làm sáng tỏ những giá trị hiện thực cuộc sống mà Nguyễn Bình Phương phản ánh trong tác phẩm.

1. Tác giả Nguyễn Bình Phương

1.1. Vài nét về tác giả Nguyễn Bình Phương

Nguyễn Bình Phương sinh năm 1965 tại một làng quê ở Thái Nguyên. Sinh ra ở nông thôn nên không khí nông thôn trong tiểu thuyết của ông dường như rất đậm nét. Từ hình ảnh của những người nông dân cho tới những ngôi làng, dòng sông.

Thế giới nhân vật và không khí truyện của Nguyễn Bình Phương thường mang màu sắc hiện thực huyền ảo pha lẫn tâm linh, ma quái. Không phải ngẫu nhiên những người

điên hoặc những người không làm chủ bản thân thành một motip đặc biệt trong sáng tác của ông.

1.2. Vài nét về tác phẩm “Ngôi” của Nguyễn Bình Phương

Tác phẩm “Ngôi” được xem là tác phẩm “*Có những khám phá bên trong con người, tìm hiểu những thức cảm nội tại của nhân vật*”. Nguyễn Bình Phương chia sẻ “*Tôi viết về sự giã dũa của người công chức trong việc giữ gìn mô hình sống mẫu mực trước những cám dỗ của một xã hội đang phát triển. Có những cốt lõi mà họ không được vi phạm. Tuy nhiên, họ vẫn đang phải đối mặt với cái đám lùn nhùng ấy. Tóm lại, tôi muốn phản ánh tình trạng dở dở ương ương của công chức đương thời*”.

2. Hiện thực cuộc sống

2.1. Hiện thực trong đời sống thực tại

2.1.1. Cuộc sống bế tắc của những kiếp người

Cuộc sống trong tác phẩm đặt các nhân vật ở giữa những vấn đề không giải quyết được. Chính vì có quá nhiều vấn đề không giải quyết được nên các nhân vật đã dần rơi vào bế tắc tuyệt vọng. Từ đầu đến cuối việc tranh giành quyền lực vẫn còn nên Khấn vẫn tiếp tục bị lôi vào cuộc chiến, Hùng vẫn loay hoay bên vấn đề cơm áo gạo tiền. Và Nhung vẫn xoay quanh việc đi tìm chồng vì chồng cô cuối tác phẩm vẫn không tìm thấy. Cuộc sống trong thế giới thực đầy con người tới chỗ bế tắc, tuyệt vọng, không có đường lui.

2.1.2. Cuộc sống chứa đựng nhiều áp lực

Xoay quanh các nhân vật, chúng ta thấy cuộc sống của họ không lúc nào là không áp lực. Sáng đến cơ quan thì phải đối diện với việc tranh đấu quyền lực của các vị lãnh đạo. Tối về nhà thì đối diện với cặp vợ chồng suốt ngày cãi nhau: “*vợ chồng nhà nào mà suốt ngày cãi nhau như phường chợ búa thế*” [1; tr 11]. Không chỉ có vậy, cuộc sống của Khấn lúc nào cũng xoay quanh việc đối diện với Minh, mặc dù yêu cô, nhưng không bao giờ anh chạm đến cô. Đối với các cô gái khác Khấn luôn chủ động nhưng trước Minh anh chưa bao giờ làm điều đó, kể cả khi Minh chủ động. Cuộc sống của anh cứ suốt ngày quay quanh những vấn đề khó giải quyết. Anh cứ bị cuộc sống đẩy đến những áp lực. Thúy cũng là người có nhiều áp lực nhưng áp lực lớn nhất là cô không biết chồng cô còn sống hay đã chết.

2.1.3. Cuộc sống của những con người tha hóa

2.1.3.1. Tha hóa về nhân cách

Tác phẩm “Ngồi”, Nguyễn Bình Phương đã khắc họa được hình ảnh của những con người công chức bị tha hóa nhân cách. Mặc dù là một công chức nhưng Khấn luôn cảm thấy mệt mỏi và chán chường, anh không biết cuộc đời anh sẽ đi đâu và sẽ như thế nào. Anh không có một mục đích lý tưởng nào cho cuộc sống của mình. Anh cảm nghĩ cuộc đời của mỗi người “*chỉ cần một nút xóa là biến mất tất cả*” [1; tr 111]. Mỗi ngày đến công ty anh luôn cảm thấy mệt mỏi chán chường “*Khấn đến cơ quan uể oải, trẽ tràng*” [1; tr 18]. Nếu những người công chức khác họ đến công ty với lý tưởng cống hiến thì Khấn đến công ty chỉ để hoàn thành trách nhiệm của mình. Khấn sống không lý tưởng không mục đích nên anh cho rằng “*đời người cũng phù phiếm như khói lửa*” [1;tr275]. Không chỉ có Khấn mà cả Hùng, Nghĩa, Nhung cũng vậy. Họ cũng là những người công chức không có lý tưởng và mục đích sống. Điều đó thể hiện ở việc khi đến công ty họ chẳng lo làm việc. Họ chỉ lo tán gẫu nói những chuyện nhăng cuội. Nếu là một người công chức có mục đích lý tưởng thì họ sẽ cố gắng chăm chỉ làm việc, cố gắng tìm cho mình một con đường đi đúng đắn chứ không phải việc lên công ty để bàn tán, tám chuyện “*Sáng Hùng và Nghĩa chăm chú nghe Nhung kể về chuyện vụ giết người xảy ra tối qua ngay phố mình*” [1; tr 141], “*Nghĩa và Hùng trao đổi về bài báo ở Đức đưa tin về vụ rơi máy bay*” [1; tr 113], tranh luận của những người đàn ông trong công ty về việc “*nghe tiếng khi đài sẽ biết được tính cách của từng người*” [1; tr 102].

Bên cạnh đó, họ còn là những người công chức ham danh vọng. Trong công ty, họ chia bè phái, đấu đá, tranh giành quyền lợi với nhau. Điển hình là hai nhân vật ông Thìn và ông Tước. Ông Thìn là giám đốc công ty, còn ông Tước là bí thư đảng ủy. Cuộc chiến tranh giành quyền lực giữa ông Thìn và ông Tước luôn xảy ra và kéo dài mấy năm nay. Ai trong hai ông cũng muốn giữ vững địa vị của mình, không ai chịu nhường ai. Đối với hai ông giữ vững được chức vụ và tranh giành được chức vụ cao hơn là việc mà hai ông phải làm. Cuộc chiến tranh giành chức quyền của hai ông diễn ra thường xuyên và đều đặn “*Cuộc tranh giành quyền lực giữa ông Thìn với ông Tước đã diễn ra mấy năm nay, lúc trào sôi khi âm ỉ. Cuộc họp nào ông Thìn cũng nhai đi nhai lại một câu chỉ có thể hệ chống Mỹ mới có đủ bản lĩnh để cầm trịch mọi thứ. Ông Tước chạm tự ái thế là nội chiến xảy ra*” [1; tr 197].

2.1.3.2. Tha hóa trong lối sống

Những con người trong tác phẩm không chỉ là những người đang dần bị tha hóa nhân cách mà họ còn là những con người tha hóa trong lối sống bằng cách luôn đắm mình trong những dục vọng về thể xác. Điều này được thể hiện qua suy nghĩ và hành động sống của nhân vật Khấn. Trong đầu của Khấn lúc nào cũng có những suy nghĩ chứa đầy những dục vọng. Khi nhìn một đôi tình nhân làm tình với nhau anh “*liền nhớ ngay đến việc làm tình với Nhung*” [1; tr 78]. Không chỉ vậy, khi gặp Ngọc, Khấn đã “*thèm được vuốt mái tóc dày đen mượt của Ngọc để day lên mặt cho nó thỏa những cơn tê dại*” [1; tr 49]. Dục vọng của Khấn không chỉ dừng lại ở những suy nghĩ đó, nó còn được thể hiện qua việc Khấn ao ước “*hạ bộ của mình cũng vạm vỡ như của người đàn ông ngoại quốc*” [1; tr 117]. Khi gặp người đàn bà bán khoai, anh không lưu giữ bất cứ hình ảnh gì của người đàn bà này ngoài hình ảnh bộ ngực đồ sộ.

Tha hóa trong lối sống của nhân vật này còn thể hiện ở hành động. Hành động đầu tiên là mặc dù bên cạnh đã có Minh nhưng anh luôn tìm đến Nhung và các cô gái khác trong quán bia ôm. Hành động thứ hai là tần suất tìm đến Nhung và các cô gái bán hoa là rất nhiều lần. Hành động thứ ba thể hiện dục vọng về thân xác là trong tất cả các cuộc làm tình anh luôn làm hết sức và nhiệt tình. Khi làm tình với Nhung anh đã “*quàng lấy vai Nhung kéo về phía mình hôn thật sâu vào giữa hai bầu vú, dùng hai tay đẩy nửa người Nhung lên cao chúm môi ngậm lấy một đầu vú day nhẹ*” [1; tr 43]; “*đôi chân vàng nâu bắt đầu chồi đạp lên đôi chân trắng thon*” [1; tr 147]. Không chỉ với Nhung với các cô gái bán hoa Khấn cũng hành động như vậy “*Khấn để tay lên ngực cô gái, tiếp tục chòm lên người cô gái vạy vò quần đảo như kẻ tập bơi*” [1; tr 201]. Kinh khủng hơn là Khấn lại có hành động mạnh bạo khi làm tình với người đàn bà bán khoai. Người đàn bà đã lớn tuổi nhưng Khấn vẫn làm tình một cách nhiệt tình “*Khấn ngửi thấy mùi chua nhè nhẹ tỏa ra từ thân thể người đàn bà. Khấn đặt tay lên ngực người đàn bà vuốt ve teo hình dáng lượn sóng của nó. Người đàn bà bặm môi hai tay buông xuôi. Khấn áp sát lại gần người đàn bà xuống giường hỏi hả cởi khuy áo chị ta. Người đàn bà uốn cong bụng áp sát mặt Khấn*” [1; tr 222].

Nguyên nhân khiến nhân vật trong tác phẩm bị tha hóa trong lối sống, họ không còn sống đúng với bản chất của một người công chức nữa là do chính cuộc sống của họ có quá nhiều áp lực, quá nhiều vấn đề khó giải quyết. Chính cuộc sống đã khiến họ cô đơn lạc lõng cho nên họ đã tìm đến lối sống trong dục vọng để có thể giải tỏa hết phần nào áp lực

mà cuộc sống mang lại. Khi sống trong lối sống của những dực vọng họ cảm thấy mình được là chính mình.

2.1.3.3. Mất niềm tin

Trong tác phẩm *Ngôi*, Nguyễn Bình Phương đã cho chúng ta thấy các nhân vật trong tác phẩm là những con người mất niềm tin. Điều đó thể hiện qua việc khắc họa Khấn là một con người cô đơn. Khấn cô đơn trong chính căn nhà của mình mặc dù sống với Minh nhưng chưa bao giờ Khấn thấy ấm áp. Khấn cô đơn đến nỗi mà nghĩ rằng cuộc đời mỗi con người chỉ cần một nút xóa thì tất cả sẽ biến mất, không ai nhớ tới mình. Cái tên của mỗi người chỉ cần xóa đi thì mọi thứ sẽ hết “*Khấn hình dung ra những kí tự kia là một người và một kí tự xóa đi, biến mất thì cuộc đời lại dở dang, vô nghĩa thêm một chút*” [1; tr 111]. Cũng tương tự là sự biến mất của một nhân vật và một cái tên trong đoạn văn sau “*Mặt hồ chơi với vài ba tia nắng muộn. Trươn... vẫn múa may quay cuồng chửi bới cãi cọ với đối thủ. Bất ngờ Trư... lao ra cửa, tao bới lên này, ối a này này. Trư... làm động tác xúc đất từ chỗ nọ đổ sang chỗ kia. Nhìn này ối a thằng kia. Tr... lại chạy nhao lên giường ngôi bó gối sợ sệt nhìn ra cửa sau đó T... đột ngột thẳng vút lên, bắt hai chân vào nhau rồi rơi tự do*” [1; tr 267]. Mỗi cái tên là đại diện cho một con người, một số phận. Nhưng không phải ai cũng để lại ý nghĩa, dấu ấn cho đời mà thực chất giữa hàng ngàn con người thì sự tồn tại của mỗi người chỉ như một dấu chấm vô cùng nhỏ bé và có khi vô nghĩa. Con người ta có thể biến mất hoặc thay đổi không ngờ trước, đó là điều thường nhật mà mỗi chúng ta phải chấp nhận. Với sự biến mất của những cái tên, Nguyễn Bình Phương đã cho ta một quan niệm phủ nhận sự thống trị vĩnh viễn của mỗi con người trong cõi đời. Tất cả tạo nên ý nghĩa về sự hiện hữu của con người, giới hạn con người, chỗ đứng của con người trong cuộc đời.

Khấn cô đơn và mất niềm tin đến nỗi khi cầm điện thoại gọi cho ai đó thì các “*con số cứ lộn xộn chạy lên trong đầu*” [1; tr 220]. Khấn lúc này như rơi vào cảm giác vô định, anh chẳng biết phải làm gì, chẳng biết phải làm sao. Chỉ khi mất niềm tin vào cuộc sống này thì chúng ta mới có cảm giác băng khuâng và hoang mang như vậy.

2.2. Hiện thực trong cõi tâm linh, vô thức

2.2.1. Không gian kì ảo

Nguyễn Bình Phương đã xây dựng những không gian vô cùng kì ảo để khắc họa một bức tranh hiện thực đầy màu sắc và mang một chút rùng rợn, ma quái. Điều này thể

hiện cho sự đổi mới trong việc khắc họa hiện thực nhưng đồng thời thông qua những không gian kì ảo đó là những bài học đầy triết lý.

Đầu tiên là không gian hư hư ảo ảo mang màu sắc Phật giáo bao trùm. Điều đó thể hiện qua việc kết thúc mỗi chương truyện “Ngôi” là những tiếng gõ mõ, tụng kinh đều đều “*cốc cốc cốc...*” dai dẳng không dứt tạo nên không gian ma quái, kỳ ảo. Khảo sát tiểu thuyết “Ngôi”, chúng ta thấy có sự xuất hiện lặp đi lặp lại của âm thanh “*cốc*” trong 18 chương trên tổng số 49 chương. Âm thanh này thường xuất hiện ở cuối chương. Những đoạn âm thanh này vang lên chủ yếu giữa cảnh đời thực với những thăng trầm, thường nhật của các sự kiện nơi công sở, khu dân cư, trong một gia đình... Có lúc nó được cất lên từ cảnh mơ mộng, hư ảo, huyền hoặc. Những âm thanh “*cốc, cốc*” kéo dài xen vào cuộc đời của Khấn, góp phần thể hiện cuộc sống đang diễn ra theo chiều hướng suy sụp. Tiếng mõ cứ bèn bĩ ngân lên sau mỗi biến cố xảy ra như muốn cứu rỗi tâm hồn. Tiếng mõ cất lên khi nhân vật Quân mất tích, khi Thuý tìm đến với Nghĩa, với Khấn, tiếng mõ sau đám tang bà nội Nhung... Những câu văn là chuỗi âm thanh “*cốc cốc*” vang lên như tiếng vọng từ tiềm thức để cứu rỗi tính bản thiện của con người. Tiếng gõ mõ xoáy sâu vào tâm trí nhân vật để mỗi nhân vật tự soi lại giá trị, ý nghĩa của mình trong cuộc đời này.

Thứ hai là không gian sống của các nhân vật trong truyện hư hư thực thực, có sự hòa trộn của không gian thực, của cuộc sống sinh hoạt, làm việc và không gian ảo của những giấc mơ. Không gian thực – không gian của sự hỗn loạn, hỗn tạp, xô bồ. Một không gian mà ở đó người ta đến cơ quan không phải để làm việc mà để đấu đá, tranh giành, để làm tình, để rủ nhau đi chơi gái,... Một không gian sống tụ hợp đủ mọi loại người với đủ mọi loại âm thanh, tiếng cãi vã, tiếng chửi nhau, tiếng trẻ con khóc hòa lẫn tiếng gõ mõ, tụng kinh. Trong không gian ấy lúc nào con người ta cũng căng lên vì sự chen lấn, ganh đua, xô bồ và nhân vật chính – Khấn lúc nào cũng rơi vào trạng thái mệt mỏi, đau đầu mặc dù anh không làm việc gì nhiều. Không gian ảo – không gian của những điều mơ hồ, huyền hoặc, không gian của những giấc mơ, của đèn miếu, của thế trận Huyền đồ,... Không gian ảo ấy là sự phản ánh lại không gian thực nhưng đã qua nhào nặn trong suy nghĩ, với những ước mơ con người.

Không gian ảo có cả sự huyền bí, rùng rợn, mơ hồ, không lí giải được nhưng có cả sự thánh thiện, trong trẻo, vượt lên tất cả sự khắc nghiệt của không gian thực. Đó là không gian gặp gỡ giữa con người của hiện thực – Khấn với con người của cõi tâm linh – Kim. Một mối tình đầy đẹp đẽ, trong sáng. Một khoảng trời huy hoàng mà thanh khiết sau con

mưa – nơi anh và Kim cùng nắm tay nhau ngắm nhìn chiếc cầu vồng vắt qua bầu trời. Khung cảnh đẹp đẽ tuyệt diệu ấy gắn với mối tình đầu thơ mộng nên mãi mãi ám ảnh cả hiện tại lẫn tương lai của Khấn. Trong dòng chảy miệt mài của thực tại, bất cứ lúc nào không gian mối tình đầu rục rờ kia cũng có thể hiện về trong Khấn, lấp đầy những khoảng khắc trống rỗng nơi anh “Ngày tỏ tình với Kim cũng là ngày mưa... Kim mặc chiếc áo màu ngà với một đường viền sẫm chạy ngang qua ngực. Những giọt mưa màu hổ phách, như màu của ánh nến” [1; tr 105], “Anh đã viết tên em lên cơn mưa ...Kim đã ở trong vòng tay Khấn như một ngày lễ lộng lẫy... Cây đào chưa trở hoa, màu hồng ánh lên là của năm cũ và một vầng trăng đầy đặn chói lói ngự giữa đỉnh trời. Khấn hoang mang, hình như Khấn đã từng tới nơi này” [1; tr. 273]. Trong hiện thực, nhân vật Khấn luôn tồn tại trong trạng thái cô đơn, mất niềm tin vào cuộc sống và cả sự ham muốn về tính dục với rất nhiều người phụ nữ. Nhưng trong cõi tâm linh, vô thức, anh đã đến với Kim bằng tình yêu chân thành, đắm thắm, không chút toan tính, vụ lợi. Chính trong những giấc mộng, cuộc sống đối với anh thật dễ chịu, thiên nhiên hòa quyện với mây núi, sông suối.

2.2.2. Con người kì ảo

Trong tiểu thuyết của Nguyễn Bình Phương xuất hiện các nhân vật vừa thực vừa ảo. Họ có thể là một công chức hành chính, một diễn viên, một sinh viên... như bao người bình thường khác song họ lại có một đời sống bí ẩn đến kì dị. Khấn trong “Ngôi” là một nhân vật như vậy. Khấn luôn sống trong giấc mộng với mối tình đầu không biết là có thực hay không với người con gái tên là Kim. Khấn hay có cảm giác là mình đã ở đỉnh Yên Tử từ xưa “Hình như Khấn ở đây từ xa xưa, đã bước mòn những bậc đá, rẽ từng” [1; tr 158].

Kim cũng là một nhân vật thực - ảo trong tác phẩm này. Kim là người tình trong những giấc mơ của Khấn. Kim hiện về trong khói sương băng lảng Hồ Núi Cốc và hàng bạch đàn đầy ma quái trong vẻ đẹp lạ kỳ. Khi Khấn cùng gia đình Nhung ra thăm mộ bà ngoại Nhung ngoài nghĩa địa, tình cờ Khấn thấy “bức ảnh người con gái gắn trên mộ giống hệt như Kim. Khấn ngồi xỏm ngắm nhìn chiếc bia gắn hình cô gái, lòng dạ bản thân hoang hoải. Kim đang nhìn Khấn, nét mặt xa lạ nghiêm khắc, ánh mắt loàng nhoàng nửa thực nửa hư xoáy vào trí óc Khấn và đột nhiên tiếng khóc cất lên, ề ề thâm làm không gian im ắng của nghĩa trang đầu chiều bị phá và bị đẩy đi xa hơn, vượt lên trên, sang bên kia thế giới” [1; tr 84]. Có thể Kim đã từng là người yêu của Khấn. Nhưng nếu như vậy có nghĩa là Kim đã mất từ lâu? Vậy tại sao Khấn lại không biết? Kim là ai? Bóng ma hay

người yêu lý tưởng của Khấn? Dù ở dạng nào, Kim vẫn là một vẻ đẹp thiêng liêng quý báu mà Khấn suốt đời mãi miết đi tìm.

Bên cạnh đó, nhân vật Quân – chồng của Thúy bạn của Khấn, là công chức nhà nước đột nhiên mất tích một cách bí ẩn. Quân ôm số tiền năm trăm triệu đồng của cơ quan đi đâu không ai biết. Cả cơ quan, người thân ráo riết đi tìm song đều vô vọng. Người ta không biết Quân đi đâu? Ở đâu? Đang làm gì hay đã chết? Có thể Quân đã chết. Song điều kỳ lạ là hồn vía của Quân vẫn lẩn khuất mọi nơi, mọi chốn khiến người ta hoảng sợ. Có lúc, một con bướm lạ hiện về, giữa đêm khuya tiếng chuông điện thoại đổ dồn dập nhưng bên kia đầu dây vào lúc nửa đêm không có tiếng người mà chỉ có những tiếng bước chân lội nước bì bõm. Rồi những giấc mơ điềm báo của bố mẹ Quân, cảm giác ma quái của em gái những lần hồn vía Quân trở về khi cô xem bói. Thúy, vợ Quân vẫn cảm thấy hình bóng Quân lẩn khuất đâu đó, cả lúc Thúy cố quên Quân, Thúy làm tình với người khác. Quân còn sống hay Quân đã chết? Nếu Quân đã chết thì sao tác giả lại để hồn vía Quân cứ ám ảnh mọi người như thế? Có lẽ ở đây, Nguyễn Bình Phương muốn mượn hiện tượng kỳ ảo để lên tiếng cảnh tỉnh về trách nhiệm của mỗi người với xã hội và với gia đình. Nếu hành động biển thủ công quỹ của Quân là tội lỗi thì sự lãng quên của Thúy, vợ anh, cũng là một dạng tội lỗi. Nếu Thúy có trách nhiệm với Quân hơn, biết đâu Quân không biến mất bí ẩn như vậy? Và biết đâu Quân sẽ trở về, hoàn lương trở lại trong sự cảm thông, chia sẻ, nâng đỡ của những người thân. Nhưng tất cả mọi người, kể cả vợ Quân, không ai biết Quân ôm trọn số tiền đó đi đâu và lấy tiền vì mục đích gì? Có lẽ phải có một nguyên do nào đó mới dẫn Quân đến hành động ăn cắp tiền quỹ của cơ quan. Không bênh vực cho hành động trái pháp luật ấy song có lẽ cần có cái nhìn sâu xa hơn về tội lỗi của Quân. Phải chăng vì cuộc sống mưu sinh đầy gian khó, khi tham vọng nổi lên, không tự đấu tranh được với chính mình nên Quân đã phạm tội? Đâu phải không từng xảy ra hiện tượng đáng buồn đó? Và cái đáng buồn hơn là sự rạn vỡ trong quan hệ gia đình. Cha mẹ, vợ chồng, con cái không chia sẻ tâm tư tình cảm, không hiểu và không biết những người sống bên ta nghĩ gì? Làm gì? Hành động tốt đẹp hay xấu xa, lương thiện hay tội lỗi?... Nhà văn hướng cái nhìn đầy trân trọng về phía con người phạm tội. Anh để cho nhân vật của mình biến mất một cách đột ngột và soi xét thái độ ứng xử của mọi người; và từ đó, người đọc có cơ hội phán xét từng nhân vật, từng lối sống.

Việc xuất hiện của nhân vật hư ảo không phải hoàn toàn mang tính ngẫu nhiên mà là dụng ý nghệ thuật của nhà văn. Với khát vọng làm mới tiểu thuyết, các nhà văn cùng

thời với Nguyễn Bình Phương đã tạo ra một hệ thống các nhân vật mới khác với mô hình nhân vật trước đó. Nhân vật biến hình, mờ ảo cho ta cảm giác về con người trong thế giới tồn tại chỉ trong những khoảnh khắc mong manh, khác với quan niệm về khả năng thống trị vĩnh viễn của con người trong cõi đời. Nguyễn Bình Phương đã nhận thức sâu sắc nguy cơ tha hoá trong bản thân mỗi con người thời hiện đại. Qua nhân vật biến hình, mất tích, nhà văn đã chỉ ra những căn bệnh của con người thời hiện nay: bệnh thờ ơ, vô trách nhiệm, bệnh ham muốn vô độ, nổi cô đơn... Đó cũng là hình thức nhà văn gián tiếp thức tỉnh con người khỏi sa ngã trước bờ vực của sự tha hoá.

3. Nghệ thuật trong tiểu thuyết “Ngồi” của Nguyễn Bình Phương

3.1. Kết cấu truyện

3.1.1. Sự đan cài hiện thực và huyền ảo

Một trong những đặc trưng nghệ thuật xây dựng không gian trong chủ nghĩa hiện thực huyền ảo là tạo ra sự đan xen, hòa quyện giữa không gian thực và ảo, đan xen giữa cái bình thường và cái phi lí nhằm lí giải cái ranh giới giữa hiện thực và huyền ảo.

Nguyễn Bình Phương đã lựa chọn điểm xuất phát của bối cảnh truyện từ những không gian hiện thực gần gũi của cuộc sống, song điều đáng nói chính là tính kì bí, huyền ảo đã xen lẫn, xâm nhập vào không gian của hiện thực ấy. Sự phá cách đó không làm người đọc khó chịu mà khiến người đọc tin vào những gì ông viết. Trong tiểu thuyết “Ngồi” có hiện tượng kỳ lạ là một miếng vải tự nhiên xuất hiện trong nhà Khấn và Minh “*một mảnh vải mỏng, óng ả, mượt mà tinh tế như lụa nhưng chắc chắn không phải lụa vì đường dệt của nó nổi gân và bản thân các sợi nhỏ như tóc ấy cũng lượn sóng, tạo ra những rung động thoang thoảng, da diết*” [1; tr 63]. Minh mang mảnh vải đến nhà người bạn thân nhờ may thì cô ấy nói đêm qua đã nằm mơ thấy Minh mặc chiếc áo được may bằng tấm vải này. Thế nhưng khi người bạn ấy may xong áo cho Minh thì không thể tìm thấy loại cúc áo nào cho phù hợp. Và điều ngạc nhiên là có sáu chiếc cúc áo người thợ may muốn tìm đó tự nhiên nằm trong tay một nhân vật khác cũng không rõ nguyên nhân. Hiện tượng đó khó cắt nghĩa bằng logic thực tế. Điều đó cho thấy rằng, hiện thực cuộc sống không phải bao giờ cũng chứa những sự kiện, hiện tượng mà mắt thường nhìn thấy và lý giải được mà ẩn chứa rất nhiều sự kỳ ảo, chúng ta chỉ có thể cảm nhận bằng linh cảm.

Nguyễn Bình Phương hướng đến kiểu không gian hiện thực – tâm lí, với sự đan xen xâm nhập thường xuyên của không gian hồi ức, giấc mơ vào thế giới hiện thực. Không

gian vì thế bị kéo giãn, mở rộng biên độ về phía vô thức. Nhân vật Khấn thường xuyên đi về giữa hai không gian hiện thực và giấc mơ tạo nên nét đặc sắc, độc đáo cho tác phẩm.

3.1.2. *Truyện lồng truyện*

Kết cấu cốt truyện trong cốt truyện tạo ra những điểm nhìn phong phú về con người và thế giới. Cũng hướng kết cấu này, tác giả có thể cắt dán nhiều loại văn bản trong một tác phẩm, nhiều câu chuyện trong một câu chuyện, từ đó mở rộng không gian nghệ thuật của tác phẩm. Nhờ vậy, nhà văn có điều kiện thuận lợi thực hiện các dạng biến hóa cho nhân vật. Nhân vật luôn được đặt chập chờn giữa hai mảng thực - ảo,...

Một mặt, nhân vật Khấn sống với cuộc sống thường nhật của mình, tức là công chức nhà nước bình thường. Song, mặt khác, Khấn vẫn đều đặn đến cơ quan nhưng nhiều lúc Khấn lại vút bỏ lớp vỏ bên ngoài để thuộc về một nơi khác – nơi đó Khấn có một tình yêu thánh thiện, trong sáng với Kim mà không chút dục vọng như với Nhung, Minh và những cô gái điểm khác. Thời điểm xác định Khấn bắt đầu bước chân sang miền đất hư ảo là những cơn đau đầu đột ngột xuất hiện và “*cành bạch đàn*” hiện ra cùng với nhân vật Kim. Khấn khi đó đã thực sự sống một cuộc sống khác xa cuộc sống bình thường của hiện tại.

3.2. *Không gian truyện*

3.2.1. *Không gian chật hẹp ở thực tại*

Cuộc sống ở thực tại của Khấn chỉ thu hẹp ở cơ quan, nhà của Nhung, nhà của Hoàng Lân và khu chung cư nhỏ hẹp nơi có căn hộ của Khấn và Minh. Mọi thứ xung quanh Khấn đều xoay quanh những nơi chật hẹp và ngột ngạt đó. Trong toàn bộ tác phẩm thực tại Khấn đang sống là một không gian ngột ngạt, nhỏ bé. Dường như anh không thể thoát khỏi cái vòng vây trong những khoảng không đó vậy. Sáng thì tới cơ quan, xoay quanh những chuyện tranh giành quyền lực, xoay quanh những câu chuyện tầm phào. Tối thì về căn hộ nhỏ ở khu chung cư nhỏ suốt ngày cứ nghe tiếng chửi của hai vợ chồng người hàng xóm và tiếng gõ mõ vang lên đều đặn “*tiếng mõ tụng kinh vang lên đều đều, vợ chồng nhà nào mà lại chửi nhau như phường chợ búa vậy không biết*” [1; tr 11].

Cuộc sống của anh cứ xoay quanh những không gian chật hẹp đó. Không chỉ có Khấn không gian cuộc sống thực tại của những nhân vật khác trong truyện cũng xoay quanh những không gian chật hẹp. Cuộc sống của Thúy là cứ mãi chạy đi tìm Quân cứ xoay quanh việc đi tìm, cứ đi tìm và đi tìm. Cuộc sống của Thúy cứ vô định không biết phải kiếm tìm chồng nơi đâu. Còn cuộc sống của vợ chồng Liên thì cũng xoay quanh khu vườn nhà.

3.2.2. Không gian rộng lớn trong cõi vô thức

Khi không gian cuộc sống trở nên chật hẹp, tù túng thì con người hay nghĩ đến không gian thoáng đãng và rộng rãi. Không gian mà không có ồn ào, áp lực thì chỉ có trong mộng ảo. Không gian trong giấc mơ của Khản là một không gian thơ mộng, thoáng đãng và rộng rãi. Không gian ở đó không bị gò bó ở bất cứ nơi nào. Và trong không gian mơ mộng đó Khản được gặp Kim người con gái mà Khản thấy thích nhất. Không gian trong cõi mơ mộng không còn là không gian của nơi làm việc, không gian của căn hộ chung cư chật hẹp nữa mà là không gian của núi đồi, của sông của cây cỏ *“Trời lỏng lẻo nhưng không xanh mà ngả sang màu tơ vàng nhạt, những đám mây to trắng muốt công kênh trôi cùng đoàn thuyền, những bụi cây rờ dãn và lay động, một mầm cây nâu sẫm, trần trụi hoang sơ với vẻ bàng hoàng choáng váng khi nhìn thấy ánh sáng tràn trề của dương thế”* [1; tr130].

Như vậy, không gian trong cõi mơ mộng thì rộng lớn, nó không còn bị gò bó và chật hẹp nữa. Không gian trong cõi mơ mộng như được mở rộng ra, yên tĩnh và bình yên đến lạ thường.

Kết luận

Ngôi là một tác phẩm cô đọng với nhiều tầng ý nghĩa. Đến với tác phẩm, chúng ta thấy được sự tha hóa của những người công chức. Họ là những con người sống không có mục đích, lý tưởng. Cuộc sống của họ chỉ quanh quẩn bên những không gian chật hẹp của cuộc sống hiện tại. Họ dường như không thoát khỏi cái vòng quay của những áp lực trong cuộc sống. Họ dường như không có lối thoát. Đáng ra là những đảng viên họ phải ra sức làm việc, phải tìm cho mình một lý tưởng một mục đích để sống và cống hiến thì họ lại là những người công chức chán chường với công việc, thả mình theo những dục vọng thể xác. Những người công chức ở trong tác phẩm, không chỉ là những con người tha hóa mà họ còn là những con người có lối sống không lành mạnh. Họ luôn tìm cách để thỏa mãn dục vọng thân xác của mình. Họ tìm đến với các quán bia ôm, tìm đến các cô gái bán hoa và thậm chí họ tìm đến những người bạn những người đồng nghiệp của họ để giải tỏa dục tính. Giữa cái không gian chật hẹp của cuộc sống thực tại, họ chỉ có cách tìm đến việc làm tình để giải tỏa đi những áp lực, những vòng xoay của cuộc sống và nhất là để giải tỏa dục vọng quá lớn trong họ.

Những con người trong tác phẩm còn là những con người cô đơn, trống trải và mất đi niềm tin. Họ sống và làm việc chỉ là để hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm. Cứ để mặc

cuộc sống đầy đi, họ không biết phải làm gì chỉ biết tiếp tục đi tiếp tục kiếm trong vô vọng. Bằng nghệ thuật đan xen giữa hiện thực và mộng ảo. Tác phẩm đã đưa chúng ta tới sự đối lập giữa cuộc sống hiện tại và cuộc sống trong mộng ảo. Nếu cuộc sống thực tại là một thế giới hỗn độn, chật hẹp thì cuộc sống trong cõi mộng ảo là một thế giới với không gian rộng mở, với cảnh vật thiên nhiên đẹp đến lạ thường.

Tác phẩm Ngồi đã để lại cho chúng ta những suy ngẫm về cuộc sống của những người công chức. Gập quyển truyện lại nhưng những suy ngẫm về tác phẩm vẫn luôn còn ẩn hiện trong đầu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thụy Khuê, 2.2007, Thế tĩnh tọa trong tác phẩm Ngồi của Nguyễn Bình Phương. Đọc từ <http://thuykhue.free.fr/stt/n/NguyenBinhPhuong-Ngoi.html>
2. Bảo Linh (2014), "Ngồi" - Cuốn sách đầy hấp dẫn của dòng tiểu thuyết cách tân. Đọc từ <http://vtv.vn/doi-song/ngoi-cuon-sach-day-hap-dan-cua-dong-tieu-thuyet-cach-tan-137790.htm>
3. Nguyễn Phước Bảo Nhân (2009), Kiểu Ngồi của Nguyễn Bình Phương. Đọc từ <http://trannhuong.net/tin-tuc-333/kieu-ngoi-cua-nguyen-binh-phuong.vhtm>
4. Nguyễn Bình Phương (2013), *Ngồi*, NXB Trẻ.
5. Trần Đình Sử (2011), *Lí luận Văn học tập 2*, NXB Đại học Sư phạm.
6. Văn Bảy, 29.12.2013, 'Ngồi' của Nguyễn Bình Phương: Tiểu thuyết 'hương nội' hiếm hoi của Việt Nam. Đọc từ <http://thethaovanhoa.vn/van-hoa-giai-tri/ngoi-cua-nguyen-binh-phuong-tieu-thuyet-huong-noi-hiem-hoi-cua-viet-nam-n20131229025558851.htm>
7. Nguyễn Văn Thông (2013), Đổi mới nghệ thuật trần thuật trong tiểu thuyết Ngồi của Nguyễn Bình Phương. Đọc từ <http://gactrovanchuong.blogspot.com/2013/07/oi-moi-nghe-thuat-tran-thuat-trong-tieu.html>